

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2023/HSST.
Ngày: 16/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Minh Trí và bà Dương Thị Thúy Hằng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Hải Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 137/2023/HSST-QĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023; Thông báo về việc dời thời gian xét xử vụ án hình sự số 108/TB-TA ngày 12 tháng 6 năm 2023, đối với các bị cáo:

- Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990 tại Đồng Nai.

HKTT: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhận Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Thanh T (đã chết) và bà Hồ Thị L (đã chết)

Bị cáo có vợ là Tống Thị Quỳnh Nh, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ 2017.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 15/9/2022, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/9/2022, đến ngày 24/9/2022 được tại ngoại điều tra. Bị cáo bị tạm giữ lại từ ngày 18/02/2023 đến ngày 24/02/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

- Trần Văn A, sinh năm 1969 tại Đồng Nai.

HKTT: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Trần Văn Ngh, sinh năm 1935 và Phan Thị N, sinh năm: 1940

Bị cáo có vợ là Phan Thị Th, sinh năm 1972 và có 01 con sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 24/02/2023 được tại ngoại điều tra.

- Nguyễn Văn L, sinh năm 1964 tại Đồng Nai.

HKTT: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm nông Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Mai Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1939

Bị cáo có vợ là Lê Thị Ng (đã chết) và có 02 con, con lớn sinh năm 1989 và con nhỏ sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 24/02/2023 được tại ngoại điều tra.

- Huỳnh Thanh B, sinh năm 1982 tại Đồng Nai.

HKTT: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1955.

Bị cáo có vợ là Lù Ngọc M, sinh năm 1979 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010 và con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 24/02/2023 được tại ngoại điều tra.

- Lê Trung T, sinh năm 1981 tại Bến Tre.

HKTT: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Thợ cắt tóc Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Văn S, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1954

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Cẩm T, sinh năm 1987 và có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 24/02/2023 được tại ngoại điều tra.

- Phan Minh Ph, sinh năm 1989 tại Đồng Nai.

HKTT: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Nơi cư trú: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Tài xế

Trình độ văn hóa: 6/12;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phan Văn L (đã chết) và bà Tăng Thị Thu H (đã chết)

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh 1993 và có 02 con, con lớn sinh năm 2018 và con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 24/02/2023 được tại ngoại điều tra.

(Các bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 02 năm 2023, tại ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Trần Văn A, Huỳnh Thanh B, Lê Trung T, Phan Minh Ph, Nguyễn Thanh T và Nguyễn Văn L rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức “đá gà mạng”. Để tránh sự phát hiện, những người đánh bạc chia làm 02 nhóm tập trung ở hai địa điểm khác nhau và sử dụng điện thoại di động để liên lạc chọn trận gà để cá cược. Nhóm tập trung tại nhà L gồm có L và T do T là người đại diện và nhóm tập trung tại nhà B gồm có B, Văn A, Ph, T do Văn A là người đại diện. Đến 15 giờ 00 phút cùng ngày, khi cả hai nhóm đang đánh bạc thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang.

Hình thức đánh bạc: Người chơi sử dụng điện thoại di động đăng nhập vào trang web “Thomohomnay.com” để xem các trận đá gà và chọn 01 trong 02 con gà đỏ hoặc xanh trong trận đá gà để đặt cược. Khi hai con gà đá nhau, con gà nào bỏ chạy hoặc chết thì thua và người đặt cược con gà này sẽ thua, con gà còn lại sẽ thắng và người đặt cược con gà này sẽ thắng. Hai nhóm thỏa thuận, nhóm của T được lựa chọn gà để bắt cược nên nếu thua thì phải trả đủ tiền, còn nếu thắng thì chỉ được nhận 90% tiền cược.

Vật chứng thu giữ: Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 15.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung của B, 01 điện thoại di động hiệu Vivo và số tiền 200.000 đồng của T, 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Ph, 01 điện thoại di động hiệu Nokia của L, 01 máy Th bảng hiệu Hawuel của T.

Về xử lý vật chứng: Số tiền 200.000 đồng không liên quan đến việc đánh bạc Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thanh T.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Sau khi thỏa thuận xong, hai nhóm đã tham gia đánh bạc trong 02 trận đá gà cụ thể như sau:

- Trận thứ nhất diễn ra lúc 14 giờ 07 phút ngày 18 tháng 02 năm 2023, hai bên thỏa thuận số tiền cá cược mỗi bên là 3.500.000 đồng, trong đó:

Nhóm T đặt cược gà xanh: T góp 2.000.000 đồng và L góp 1.500.000 đồng.

Nhóm Văn A đặt cược gà đỏ: Văn A góp 1.250.000 đồng, Ph góp 500.000 đồng, T và B mỗi người góp 875.000 đồng.

Kết quả trận đá gà: Gà đỏ thắng, nhóm Văn A thắng 3.500.000 đồng nhưng chưa nhận tiền thắng cược.

- Trận thứ hai diễn ra lúc 14 giờ 50 phút ngày 18 tháng 02 năm 2023, hai bên thỏa thuận số tiền cá cược mỗi bên là 4.000.000 đồng.

Nhóm T đặt cược gà xanh: T góp 3.000.000 đồng và L góp 1.000.000 đồng.

Nhóm Văn A đặt cược gà đỏ: Văn A góp 1.500.000 đồng, Ph góp 500.000 đồng, T và B mỗi người góp 1.000.000 đồng.

Kết quả trận đá gà: Gà đỏ thắng, nhóm Văn A thắng 4.000.000 đồng nhưng chưa nhận tiền thắng cược.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Văn A, Nguyễn Văn L, Huỳnh Thanh B, Lê Trung T và Phan Minh Ph về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thanh T từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo Trần Văn A số tiền từ 40.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn L số tiền từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Thanh B số tiền từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Bị cáo Lê Trung T số tiền từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Bị cáo Phan Minh Ph số tiền từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 15.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung của B; 01 điện thoại di động hiệu Vivo của T; 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Ph; 01 điện thoại di động hiệu Nokia của L và 01 máy Th bảng hiệu Hawuel của T dùng vào việc đánh bạc.

- Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Văn A, Nguyễn Văn L, Huỳnh Thanh B, Lê Trung T và Phan Minh Ph không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo ra trước tòa, cho thấy các bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 18 tháng 02 năm 2023 tại ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thanh T, Trần Văn A, Nguyễn Văn L, Huỳnh Thanh B, Lê Trung T và Phan Minh Ph đã hai lần thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức chơi “đá gà mạng” thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc lần lượt là 7.000.000 đồng và 8.000.000 đồng. Các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ ở mức đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, bàn bạc cụ thể, tuy nhiên các bị cáo đã tích cực tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngang bằng nhau, do vậy cần có hình phạt phù hợp với hành vi, Th chất, mức độ của các bị cáo

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Văn A, Nguyễn Văn L, Huỳnh Thanh B, Lê Trung T và Phan Minh Ph phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về Th chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo hiểu rõ tác hại từ việc đánh bạc trái phép là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác nhưng vì xem thường pháp luật các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng nên cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Thanh T đang được tại ngoại

để điều tra về hành vi đánh bạc lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Trần Văn A, Nguyễn Văn L, Huỳnh Thanh B, Lê Trung T và Phan Minh Ph bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có con còn nhỏ; chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Văn L, Huỳnh Thanh B, Lê Trung T và Phan Minh Ph phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

Mặt khác xét các Trần Văn A, Nguyễn Văn L, Huỳnh Thanh B, Lê Trung T và Phan Minh Ph có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; thật sự ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo mình nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội mà áp dụng hình phạt tiền đòi với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 15.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung của B; 01 điện thoại di động hiệu Vivo của T; 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Ph; 01 điện thoại di động hiệu Nokia của L và 01 máy Th bảng hiệu Hawuel của T dùng vào việc đánh bạc.

[5] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 08 (tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 79/2023/HS-ST ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù Th từ ngày 18 tháng 02 năm 2023, được trừ vào thời gian bị cáo bị giam giữ trong vụ án trước từ ngày 15 tháng 9 năm 2022 đến ngày 24 tháng 9 năm 2022.

2. Áp dụng Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn A, Nguyễn Văn L, Huỳnh Thanh B, Lê Trung T và Phan Minh Ph phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt:

Bị cáo Trần Văn A số tiền 30.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn L số tiền 25.000.000 đồng.

Bị cáo Huỳnh Thanh B số tiền 25.000.000 đồng.

Bị cáo Lê Trung T số tiền 25.000.000 đồng.

Bị cáo Phan Minh Ph số tiền 25.000.000 đồng.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 5.000.000 đồng của Nguyễn Thanh T; 2.750.000 đồng của Trần Văn A; 2.500.000 đồng của Nguyễn Văn L; 1.875.000 đồng của Huỳnh Thanh B; 1.875.000 đồng của Lê Trung T; 1.000.000 đồng Phan Minh Ph theo biên lai thu số 0002123 ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung của Huỳnh Thanh B, 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Nguyễn Thanh T, 01 điện thoại di động hiệu Vivo của Phan Minh Ph, 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Nguyễn Văn L, 01 máy Th bảng hiệu Hawuel của Lê Trung T.

Vật chứng nêu trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 5 năm 2023.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các Bị cáo;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Tiên Trung

